

TUẦN 6

Thứ hai ngày 10 tháng 10 năm 2022

Tiết 1

Hoạt động trải nghiệm

TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

- GIỜ NÀO, VIỆC NÀY

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Tạo sự vui vẻ, gắn kết giữa các HS trong trường.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
- **Năng lực riêng:** Hiểu được ý nghĩa của việc tự phục vụ bản thân khi ở nhà và ở trường.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Thiết bị dạy học

a. Đối với GV: Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

b. Đối với HS:

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.
- Chuẩn bị các tiêu phẩm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.

II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Phần 1: Tập trung toàn trường

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

- GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.

- HS nghe cô Tổng Phụ trách nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.

- Cô Tổng Phụ trách tiếp tục triển khai hoạt động hướng đến việc tự phục vụ bản thân khi ở nhà và ở trường của HS.

- HS chào cờ.

- HS lắng nghe.

Phần 2: Tập trung tại lớp

- GV tổ chức cho HS tham gia trình diễn tiểu phẩm “Giờ nào, việc nấy”.



- HS trình diễn tiểu phẩm.

III. Vận dụng

- Thực hiện giờ nào việc nấy trong trường cũng như ở nhà.

IV. Điều chỉnh nội dung sau tiết học;

Tiết 2

Toán

TIẾT 26: BÀI 10: LUYỆN TẬP (tr. 39)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập bảng cộng (qua 10)
- Thực hiện được các bài toán về thêm, bớt một số đơn vị.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài học, các dụng cụ trò chơi **Bắt vịt**.
- HS: SGK, vở viết.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

2.1. Luyện tập:

Bài 1:

- Gọi HS đọc YC bài.

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

- | | |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none">- Bài yêu cầu làm gì?- GV hướng dẫn HS làm bài. <p>Muốn tính tổng các số ta làm thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét, tuyên dương HS. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc YC bài.- GV mời một HS lên tóm tắt bài toán.- GV yêu cầu HS trình bày vào vở ô li. <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu HS trình bày vào vở ô li. <p>HS khác lên bảng trình bày. HS kiểm tra chéo vở cho nhau.</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét, tuyên dương. <p>2.2. Trò chơi “Bắt vịt”:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.- GV thao tác mẫu.- GV ghép đôi HS.- GV nhận xét, khen ngợi HS. <p>3. củng cố, dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét giờ học. <p>V. Điều chỉnh sau tiết dạy</p> | <ul style="list-style-type: none">- HS thực hiện.- HS đọc nối tiếp các kết quả.
<ul style="list-style-type: none">- HS lên bảng.- HS trả lời.
<ul style="list-style-type: none">- HS lên bảng.- HS trả lời.
<ul style="list-style-type: none">- HS quan sát hướng dẫn.- HS thực hiện chơi theo nhóm 2.
<ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe. |
|--|--|

Tiết 2+3

Tiếng việt

ĐỌC: CÁI TRÔNG TRƯỜNG EM (2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc rõ ràng một bài thơ 4 chữ, biết cách ngắt nhịp thơ.
- Hiểu nội dung bài: tình cảm gắn bó, thân thiết của các bạn học sinh với trường trường.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: hiểu được các từ ngữ gợi tả, gợi cảm nhận được tình cảm của các nhân vật qua nghệ thuật nhân hóa trong bài thơ.
- Có tình cảm thương yêu, gắn bó đối với trường học, cảm nhận được niềm vui khi đến trường; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC: TIẾT 1

1. Khởi động:

- | | |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none">- GV chiếu tranh cho HS quan sát tranh: | <ul style="list-style-type: none">- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ. |
|---|---|

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

+ Ngoài các thời điểm có tiếng trống trường trong tranh minh họa, em còn nghe thấy tiếng trống trường vào lúc nào?

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Khám phá:

* Hoạt động 1: Đọc văn bản.

- GV đọc mẫu: đọc ngắt nhịp 2/2 hoặc 1/3 các câu trong bài thơ.

- HDHS chia đoạn: (4 khổ thơ)

+ Khổ thơ 1: Từ đầu đến *ngâm nghĩ*.

+ Khổ thơ 2: Tiếp cho đến *tiếng ve*.

+ Khổ thơ 3: Tiếp cho đến *vui quá*.

+ Khổ thơ 4: Khổ còn lại.

- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *liền, nằm, lặng im, năm học, nghĩ, ngâm nghĩ, buồn, nghiêng, tung bừng, ...*

- Chú ý đọc ngắt nhịp câu thơ:

Tùng! Tùng!Tùng! Tùng! Theo đúng nhịp trống.

- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm bốn.

* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.49.

- GV HDHS trả lời từng câu hỏi

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

- 2-3 HS chia sẻ.

- Cả lớp đọc thầm.

- HS đọc nối tiếp khổ thơ.

- 2-3 HS luyện đọc.

- 2-3 HS đọc.

- HS thực hiện theo nhóm ba.

- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:

TIẾT 2

1. Khởi động:

2.Luyện tập

* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.

- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.

- Gọi HS đọc toàn bài.

- Nhận xét, khen ngợi.

* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.

Bài 1:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.49.

- YC HS trả lời câu hỏi

- Tuyên dương, nhận xét.

Bài 2:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.49.

- Cả lớp đọc thầm.

- HS đọc nối tiếp khổ thơ.

- 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.

- 1-2 HS đọc.

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

- | | |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none">- HDHS đóng vai để luyện nói lời chào tạm biệt, lời chào tạm biệt bạn trống, bạn bè.- Gọi các nhóm lên thực hiện.- Nhận xét chung, tuyên dương HS. | <ul style="list-style-type: none">- HS hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai luyện nói theo yêu cầu. |
|--|---|

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét giờ học.

Điều chỉnh sau tiết dạy

Buổi chiều

Tiết 1

Luyện viết

LUYỆN VIẾT BÀI 5

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Viết đúng chữ hoa *A*, viết đúng từ ứng dụng trong bài.
- Làm được bài tập chính tả.
- Học sinh kiên trì, tỉ mỉ rèn chữ.

II. Các hoạt động

1. Khởi động.

2. Hoạt động thực hành

a) Luyện viết

* Học sinh làm việc cá nhân:

- Viết 3 dòng chữ hoa *A* và 2 dòng *Anh em hòa thuận*.
- Viết và trình bày:

Anh em nào phải người xa
Cùng chung bác mẹ, một nhà cùng thân.
Yêu nhau như thể tay chân
Anh em hòa thuận hai tay vui vầy.

* Học sinh làm việc theo cặp đôi:

- Trao đổi bài với bạn ngồi bên cạnh.

b) Bài tập chính tả (Học sinh làm việc cá nhân sau đó trao đổi cặp đôi và trao đổi bài với các bạn trong nhóm).

* **Chọn tiếng trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống:**

- (*xét / sét*) : đất ..., dò, nhận, sấm
- (*lặng / nặng*) : ... nề,lẽ, ...im, thâm
- (*gia / da*) : ... đình, giày,

3. Ứng dụng

- Viết 3 lần câu "*Anh em hòa thuận*".

Tự nhiên xã hội

BÀI 5: MỘT SỐ SỰ KIỆN Ở TRƯỜNG (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

-Nêu được tên, ý nghĩa và các hoạt động của một đến hai sự kiện thường được tổ chức ở trường.

2. Năng lực

- Năng lực chung:

+Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

+Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực riêng:

+Chia sẻ được cảm nhận của bản thân đối với một số sự kiện ở trường.

3. Phẩm chất

+Làm được một số việc thiết thực để chuẩn bị cho một số sự kiện sẽ được tổ chức ở trường.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC-Bài giảng powerpoint.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

I. Khởi động: HS hát Vui đến trường

+ *Khi đến trường em có cảm nhận gì?*

+ *Ở trường em được tham gia những sự kiện nào? Vào thời gian nào?*

Bài 5: Một số sự kiện ở trường học.

II. Khám phá

Hoạt động 1: Một số sự kiện thường được tổ chức ở trường và ý nghĩa của sự kiện đó

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Đố bạn.

- GV phổ biến luật chơi:

+ Nhóm 1 cử một bạn đọc câu đố, nhóm 2 trả lời

+ Nếu trả lời được, nhóm 2 sẽ đọc câu đố cho nhóm 1 trả lời. Nếu nhóm nào trả lời không đúng hoặc không trả lời được là thua.

- GV yêu cầu HS trả lời một số câu đố trong trò chơi Đố bạn:

+ *Sự kiện nào được tổ chức vào tháng 3 để tôn vinh phụ nữ?*

+ *Sự kiện nào được tổ chức để chào mừng năm học mới?*

- HS trả lời tùy theo suy nghĩ và cảm nhận của từng em.

-HS tham gia chơi trò chơi: Đố bạn

- HS trả lời câu hỏi.

+ Sự kiện nào được tổ chức để thúc đẩy phong trào thể dục, thể thao của nhà trường?

+ Sự kiện nào được tổ chức vào tháng 11 để tôn vinh thầy, cô giáo Việt Nam?

+ Sự kiện nào được tổ chức để tôn vinh giá trị của sách?

+ Sự kiện nào được tổ chức để chào đón Tết Nguyên đán của dân tộc Việt Nam.

- GV chốt lại tên một số sự kiện thường được tổ chức ở trường và ý nghĩa của các sự kiện đó.

- GV yêu cầu một số HS trả lời câu hỏi SGK trang 26: *Hãy kể tên một số sự kiện được tổ chức ở trường.*

Hoạt động 2: Nhận xét về nhà ở trong tình huống cụ thể

Bước 1: Làm việc theo cặp

- GV yêu cầu HS quan sát các hình từ Hình 1 đến Hình 5 SGK trang 27 và trả lời câu hỏi: *Nói về một số hoạt động trong Ngày Khai giảng qua các hình dưới đây.*

Bước 2: Hoạt động cả lớp

- GV mời một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp. HS khác nhận xét.

+ *Kể về một số hoạt động trong Ngày Khai giảng ở trường em.*

+ *Nêu ý nghĩa của Ngày khai giảng.*



- HS lắng nghe, tiếp thu.

- HS quan sát tranh và làm việc theo cặp

- HS trả lời

+ *Ý nghĩa của Ngày Khai giảng: “Khai” có nghĩa là mở ra, bắt đầu; “giảng” có nghĩa là giảng giải, diễn giảng. “Khai giảng” có nghĩa là bắt đầu giảng dạy (nghĩa mở rộng). Hiểu một cách cụ thể hơn, “khai giảng” là bắt đầu giảng dạy cho một năm học hay khóa học mới. Ngày khai giảng là ngày đầu tiên của năm học hay khóa học đó.*

Điều chỉnh sau tiết dạy

Tiết 3

Đọc sách

TRUYỆN KỂ: CÁNH CÒ BAY LẢ BAY LA

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức: Bồi dưỡng và vun đắp tình cảm yêu thương khăng khít trong gia đình bằng những câu chuyện nói về tình cảm của ông bà, cha mẹ, bà con...

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

2.Kỹ năng: Tập cho các em tự chọn mẫu chuyện nào mà các em thích trong bộ sưu tập sách về chủ đề này

3. Thái độ: Hình thành cho các em có thói quen đọc sách

II. CHUẨN BỊ:

- Địa điểm : Lớp học
- Giáo viên: + Truyện kể: Cánh cò bay lả bay la,
+ Tranh , thẻ từ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

1.TRƯỚC KHI KỂ: (7’)

***Hoạt động:** Khởi động

+ **Mục tiêu:** Tái hiện kiến thức cũ và nắm nghĩa một số từ về chủ đề ông bà

+**Cách tiến hành:**

-Chủ điểm trong môn Tiếng Việt của tháng 11 là gì?

- Tìm những từ ngữ nói về tình cảm đối với ông bà ?

- GV cho HS quan sát tranh bìa của truyện Cánh cò bay lả bay la

-Gợi ý tranh ở bìa truyện

-Cho HS quan sát tranh và phỏng đoán nội dung câu chuyện : Chó Bi lên thành phố

-**Trò chơi :** Ai nhanh ai đúng

(Tiến hành như các tiết trước)

-Cho HS tìm hiểu nghĩa của một số từ :phảng phất, hồi hận, lon ton, thín thút, thấp thoáng, thơm mát, ban công, tối mịt

2. TRONG KHI KỂ:

-Vừa kể vừa mở tranh minh họa để HS quan sát

-Trong khi kể chuyện dành thời gian nêu câu hỏi để HS phỏng đoán câu chuyện:

-Biết ông đang kiếm mình thì Bi sẽ làm gì?

HT: Nhóm/ lớp

- Ông bà.

- yêu thương, hiếu thảo, kính trọng, vâng lời

-Quan sát tranh bìa, miêu tả tranh bìa và nêu những hình ảnh có trong tranh

-Dựa vào hình ảnh trong tranh hs đoán tên truyện

-Phỏng đoán tên truyện

-HS phỏng đoán nội dung câu chuyện

- HS chơi theo nhóm

- Mỗi nhóm một quyền tự điển tra tìm nghĩa của 2 từ

- Trình bày

hồi hận

.....

Lon ton

.....

.....
→ Nhận xét

-Lắng nghe và quan sát tranh

-Nêu theo suy nghĩ của mình

-Đôi bạn trò chuyện nói cho bạn nghe suy nghĩ của mình

-Một số HS trình bày trước lớp

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

-Sau đó GV kể tiếp tục đến hết

3. SAU KHI KỂ:

* Tổ chức cho HS đàm thoại

CÁC CÂU HỎI

- Hỏi lại tên truyện
- Trong truyện có những nhân vật nào?
- Em thích nhân vật nào? Vì sao?
- Khi lên Thành Phố Bi nhớ gì ở quê?

- Bi nhớ mãi chuyện gì?
- Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì?

* Cho 2 HS đóng vai Ông và Bi

***GV liên hệ giáo dục HS:** Cuộc sống yên ả nơi làng quê thanh bình , nơi có ông bà , có mảnh vườn thơm ngát hương hoa thật hấp dẫn với mọi người. Nhất là khi ta sống giữa chốn thành phố ồn ào và chật chội . Câu chuyện về chú chó Bi khiến ta hiểu và trân trọng hơn những miền quê ấy. Mỗi quê hương đều có cảnh đẹp riêng của nó chúng ta cũng như chú chó Bi yêu quý quê hương mình.

*** Dặn dò:**

- Giới thiệu một số tranh truyện để HS tìm đọc hoặc mượn về nhà : Tấm lòng thơm thảo, con xin lỗi mẹ, thế giới trong quả trứng lòng
- Cho HS viết vào nhật kí đọc

- Chó Bi lên Thành Phố
- Ông, Hà, Bi
- HS tự suy nghĩ và trả lời
- Nhớ bác Trâu, bác Bò, chị hoa Nhài, và nhớ nhất là ông
- Bi làm vỡ chậu nhài của ông
- Nêu những lời khuyên và nhấn nhủ qua câu chuyện và rút ra điều gì cho bản thân

- Cả lớp phỏng vấn 2 nhân vật .

- Nghe và tiếp thu

-Tìm và mượn sách ở thư viện lớp và thư viện trường

- Viết nhật kí đọc

Thứ Ba ngày 11 tháng 10 năm 2022

Buổi sáng

Tiết 1

Tiếng Anh

GIÁO VIÊN CHUYÊN DẠY

Tiết 2

Toán

TIẾT 27: BÀI 11: PHÉP TRỪ (QUA 10) TRONG PHẠM VI 20.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết được ý nghĩa của phép trừ.
- Thực hiện các phép trừ 11,12,...,19 trừ đi một số.

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

- Giải được một số bài toán có lời văn liên quan đến phép trừ qua 10 trong phạm vi 20.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Tranh ảnh tổ chức trò chơi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khám phá:

- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr. 41:
- + Nêu bài toán?

+ GV cho HS thảo luận, tìm ra phép tính.

- GV cho HS thảo luận tìm ra kết quả phép tính $11 - 5$

- GV lưu ý có thể cho HS thực hành tính $11 - 5$ trên que tính.

- GV lấy 1 số ví dụ để HS thực hành.

- Nhận xét, tuyên dương.

2.2. Hoạt động:

Bài 1:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV yêu cầu HS làm 1 phép tính trước.
- GV yêu cầu cả lớp làm bài.

Bài 2:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV yêu cầu HS làm bài.

Bài 3: Trò chơi: Thỏ con tìm chuồng

- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.

+ Trò chơi: Thỏ con tìm chuồng.

+ Cách chơi: Sẽ có 2 đội, mỗi đội sẽ có 6 thành viên, từng thành viên sẽ nối chú thỏ nối chuồng sao cho đúng kết quả của phép tính. Đội nào nhanh nhất sẽ là người thắng cuộc.

- GV tổ chức cho HS chơi.

3. Vận dụng:

- Lấy ví dụ về phép tính trừ qua 10 trong phạm vi 20.

- 2-3 HS trả lời.

+ Việt có 11 viên bi, Việt cho Mai 5 viên bi. Hỏi Việt còn lại mấy viên bi?

+ Phép tính: $11 - 5 = ?$

- HS chia sẻ cách làm.

- HS thực hiện.

- HS trả lời.

- HS làm bài

- HS đọc nối tiếp kết quả.

- HS tham gia trò chơi tích cực, vui vẻ.

- HS lắng nghe.

- HS trả lời.

- HS lấy các phép tính.

Điều chỉnh sau tiết dạy

Tiết 2

**Tiếng việt
VIẾT: CHỮ HOA Đ**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa Đ cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: **Đi một ngày đàng, học một sàng khôn.**

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa Đ.
- HS: Vở Tập viết; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

- 1-2 HS chia sẻ.

2. Khám phá:

*** Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**

- GV tổ chức cho HS nêu:
 - + Độ cao, độ rộng chữ hoa Đ.
 - + Chữ hoa Đ gồm mấy nét?
- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa Đ.
- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.
- YC HS viết bảng con.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

- 2-3 HS chia sẻ.

- HS quan sát.

- HS quan sát, lắng nghe.

*** Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**

- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.
- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:
 - + Viết chữ hoa Đ đầu câu.
 - + Cách nối từ Đ sang i.
 - + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.

- HS luyện viết bảng con.

- 3-4 HS đọc.

- HS quan sát, lắng nghe.

*** Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.**

- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa Đ và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét giờ học.

- HS thực hiện.

Điều chỉnh sau tiết dạy

Tiết 4

Thể dục
GIÁO VIÊN CHUYÊN DẠY

Buổi chiều

Tiết 1

Tiếng việt

NÓI VÀ NGHE: NGÔI TRƯỜNG CỦA EM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về ngôi trường của mình.
- Nói được những điều em thích về ngôi trường của em.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?

1-2 HS chia sẻ.

2. Khám phá:

*** Hoạt động 1: Nói những điều em thích về trường của em.**

- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:

- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.

+ Trường em tên là gì? Ở đâu?

+ Điều gì khiến em cảm thấy yêu thích, muốn đến trường hằng ngày?

- Theo em, trong tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào?

- 1-2 HS trả lời.

- Tổ chức cho HS kể về ngôi trường của mình, lưu ý chọn những điều nổi bật, đáng nhớ nhất.

- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

*** Hoạt động 2: Em muốn trường mình có những thay đổi gì?**

- YC HS trao đổi về những điều trong trường mình muốn thay đổi.

- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.

- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.

*** Hoạt động 3: Vận dụng:**

- HDHS kể cho người thân nghe về ngôi trường của mình.

- HS lắng nghe, nhận xét.

- HS chia sẻ.

Điều chỉnh sau tiết dạy

Tiết 2

Toán*

LUYỆN TẬP CHUNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập bảng cộng (qua 10)
- Thực hiện được các bài toán về thêm, bớt một số đơn vị.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. CHUẨN BỊ:

Hệ thống bài tập:

Bài 1: Tính

$9+6=$

$7+6=$

$7+4=$

$8+7=$

$6+9=$

$8+6=$

$5+8=$

$5+9=$

$3+9=$

Bài 2: Tính

$7+5+4$

$8+9+2$

$5+7+8$

Bài 3: Lan có 8 nhãn vở, mẹ mua cho Lan thêm 7 nhãn vở nữa. Hỏi Lan có tất cả bao nhiêu nhãn vở?

Bài 4: Tìm tổng của số tròn chục lớn nhất có 2 chữ số với số lẻ liền sau số 5.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động: Cả lớp hát tập thể

2. Luyện tập:

+HS tự hoàn thành các bài tập trong thời gian 15' rồi chia sẻ với bạn cùng bàn

+ Tổ chức chữa bài

Bài 1: *Bạn Lớp phó học tập tổ chức trò chơi Truyền điện*

Bài 2: *Tổ chức trò chơi: Ai nhanh nhất*
3 bạn lên bảng trình bày. Bạn nào nhanh, đúng sẽ chiến thắng

Bài 3:

- GV yêu cầu 2 HS phân tích bài toán, tóm tắt bài toán.

- HS báo cáo trên bảng nhóm đã trình bày.

Bài 4: 1 HS báo cáo nội dung bài làm, cả lớp nhận xét và tìm ra cách giải.

3. Vận dụng:

- Nhận xét giờ học.

Điều chỉnh sau tiết dạy

+HS tự hoàn thành các bài tập trong thời gian 15' rồi chia sẻ với bạn cùng bàn

- HS chơi trò chơi Truyền điện

-HS chơi trò chơi *Ai nhanh nhất*

-HS hoạt động theo cặp và cá nhân

- HS thực hiện

-HS báo cáo

- HS lắng nghe.

Tiết 3

Tự nhiên xã hội*

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

*** Kiến thức, kĩ năng**

- Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Gia đình: các thế hệ trong gia đình; nghề nghiệp của người lớn trong gia đình; phòng tránh ngộ độc khi ở nhà và giữ vệ sinh nhà ở.

Năng lực, phẩm chất

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Củng cố kĩ năng quan sát, đặt câu hỏi, thu thập thông tin, trình bày và bảo vệ ý kiến của mình

- Xử lí tình huống để đảm bảo vệ sinh và an toàn cho bản thân và các thành viên trong gia đình.

II. CHUẨN BỊ:

GV: Ti vi, máy tính

HS: Ảnh của GDHS

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

? Chủ đề 1 các em học có tên là gì?

? Kể tên các bài em đã học trong chủ đề 1?

- GV giới thiệu bài Ôn tập và đánh giá Chủ đề Gia đình

2. Luyện tập: 30'

Em đã học được những gì về chủ đề Gia đình?

*** Giới thiệu về gia đình em**

+ Yêu cầu HS giới thiệu với các bạn trong nhóm về gia đình mình dựa theo sơ đồ SGK trang 23(hoặc theo tranh ảnh của GD mình)

- GV theo dõi, giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn

Làm việc cả lớp

- GV chiếu sơ đồ gợi ý

- GV yêu cầu mỗi nhóm cử 1 HS giới thiệu về gia đình mình trước lớp.

- GV yêu cầu HS khác đặt câu hỏi, nhận xét và bình chọn những bạn giới thiệu ấn tượng nhất về gia đình mình. (GV gợi ý cho HS một số tiêu chí nhận xét: chia sẻ được

- Cả lớp hát bài: Cả nhà thương nhau

- 1 HS nêu tên chủ đề

- 1 HS kể tên các bài đã học

Làm việc nhóm đôi

- Đại diện các cặp trả lời

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

nhiều thông tin về gia đình, nói rõ ràng, lưu loát và truyền cảm).

* Chia sẻ thông tin và tranh ảnh

- GV yêu cầu HS:

+ Từng HS chia sẻ thông tin và tranh ảnh đã thu thập về công việc, nghề nghiệp có thu nhập và công việc tình nguyện.

+ Nhóm trao đổi cách trình bày các thông tin và tranh ảnh của nhóm.

- GV mời đại diện một số cặp lên trình bày kết quả làm việc nhóm trước lớp.

- GV yêu cầu các HS khác đặt câu hỏi, nhận xét và bổ sung thông tin.

- GV hoàn thiện phần trình bày của các nhóm. Tuyên dương, khen ngợi nhóm nhiều thông tin, tranh ảnh và có cách trình bày sáng tạo.

3. Vận dụng: 3'

- Nhận xét giờ học, dặn dò HS chuẩn bị bài này mục 2 (Tr24) cho giờ học sau.

- Quan sát, thảo luận nhóm đôi theo yêu cầu

- Đại diện nhóm dùng ảnh của GD mình, sơ đồ gợi ý để giới thiệu về GD mình

- Nhận xét, bổ sung cho bạn

- HS thảo luận nhóm 4 theo yêu cầu

- Đại diện nhóm trình bày KQ

- Nhận xét nhóm bạn

- HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Thứ Tư ngày 12 tháng 10 năm 2022

Buổi sáng

Tiết 1

Toán

TIẾT 28: LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Biết tính nhẩm phép trừ qua 10 trong phạm vi 20.
- Thực hiện được các phép trừ dạng 12,13 trừ đi một số.
- Trình bày được các bài toán có lời giải.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài học, các dụng cụ trò chơi **Ong đi tìm hoa**.
- HS: SGK, vở viết.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Luyện tập:

Bài 1:

- Bài yêu cầu làm gì?
- GV yêu cầu HS làm 1 phép tính trước.
- GV yêu cầu cả lớp làm bài.

Bài 2:

- GV làm mẫu 1 phép tính.
- GV yêu cầu HS làm bài.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

Bài 3:

- GV yêu cầu HS nêu cách làm.
- GV yêu cầu HS làm bài.

Bài 4:

- GV mời một HS lên tóm tắt bài toán.
- GV hỏi: Bài toán này làm phép tính nào?
- GV yêu cầu HS trình bày vào vở ô li. HS khác lên bảng trình bày. HS kiểm tra chéo vở cho nhau.

2. Trò chơi “Ong đi tìm hoa”: Bài 4:

- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.

+ Trò chơi: Ong đi tìm hoa.

+ Cách chơi: Sẽ có 2 đội, mỗi đội sẽ có 6 thành viên, từng thành viên sẽ nối chú ong nối bông hoa sao cho đúng kết quả của phép tính. Khoanh tròn vào bông hoa có nhiều ong đậu nhất. Đội nào nhanh nhất sẽ là người thắng cuộc.

- GV tổ chức cho HS chơi.
- GV nhận xét, tuyên bố kết quả.

3. Vận dụng:

- Nhận xét giờ học.

- HS làm bài

- HS đọc nối tiếp kết quả.

- HS lắng nghe.

- HS trả lời bài theo cặp đôi, một HS đọc phép tính, một bạn nói kết quả.

- HS lên bảng.

- HS trả lời.

- HS tham gia trò chơi tích cực, vui vẻ.

Điều chỉnh sau tiết dạy

Tiết 3+4

Tiếng việt

BÀI 2: DANH SÁCH HỌC SINH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

- Đọc đúng các từ khó, đọc rõ ràng danh sách học sinh, biết cách đọc các cột theo hàng ngang từ trái qua phải, biết ngắt hơi sau khi đọc xong từng cột, từng dòng.
- Trả lời được các câu hỏi của bài.
- Hiểu nội dung bài: Hiểu thông tin trong từng cột, từng hàng và toàn bộ danh sách, biết sắp xếp danh sách học sinh theo bảng chữ cái.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ sự vật; đặt được câu nêu đặc điểm của đồ vật.
- Biết lập danh sách học sinh theo mẫu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC: TIẾT 1

1. Khởi động:

- Em đã được đọc bản danh sách học sinh nào dưới đây?
- Em biết được thông tin gì khi đọc bản danh sách đó?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Khám phá:

*** Hoạt động 1: Đọc văn bản.**

- GV đọc mẫu: giọng đọc chậm rãi, đọc từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, nghỉ hơi sau khi đọc xong từng cột, từng dòng.
- Luyện đọc:

VD: Một (1)/ Trần Trường An/ truyện Ngày khai trường.

- Luyện đọc nối tiếp bản danh sách Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.

*** Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.52.
- GV HDHS trả lời từng câu hỏi
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

- 3 HS đọc nối tiếp.

- 1-2 HS trả lời.

- HS luyện đọc theo nhóm bốn.

- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:

TIẾT 2

1. Khởi động:

2. Luyện tập

*** Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**

- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc chậm rãi, rõ ràng.
- Nhận xét, khen ngợi.

*** Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**

Bài 1:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.52.
- Gọi HS trả lời câu hỏi 1.

Bài 2:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.52.
- Yêu cầu học thuộc bảng chữ cái Tiếng Việt.
- GV sửa cho HS cách diễn đạt.

- HS luyện đọc theo nhóm bốn.

- 2-3 HS đọc.
- HS nêu nối tiếp.
- HS thực hiện.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét giờ học.

- HS chia sẻ.

Điều chỉnh sau tiết dạy

Tiết 4

Tư nhiên xã hội

BÀI 5: MỘT SỐ SỰ KIỆN Ở TRƯỜNG (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- +Nêu được tên, ý nghĩa và các hoạt động của một đến hai sự kiện thường được tổ chức ở trường.
- +Xác định được các hoạt động của HS khi tham gia các sự kiện ở trường.

2. Năng lực

- Năng lực chung:

- +Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- +Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực riêng:

- +Chia sẻ được cảm nhận của bản thân đối với một số sự kiện ở trường.

3. Phẩm chất

- +Làm được một số việc thiết thực để chuẩn bị cho một số sự kiện sẽ được tổ chức ở trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: Bài giảng powerpoint

I. Khởi động: Hát tập thể: Em yêu trường em

II. Khám phá:

Hoạt động 3: Sự tham gia của học sinh trong một số sự kiện ở trường

Bước 1: Làm việc theo cặp

- GV yêu cầu HS quan sát các hình từ Hình 1 đến Hình 6 SGK trang 28 và trả lời câu hỏi: *Nhận xét về sự tham gia của các bạn học sinh trong Ngày hội Đọc sách qua các hình.*

Bước 2: Làm việc cả lớp

- GV mời đại diện một số cặp lên trình bày kết quả làm việc nhóm trước lớp.
- GV yêu cầu các HS nhận xét, bổ sung cho câu trả lời của các bạn.
- GV bổ sung và hoàn thiện phần trình bày của HS.

-HS làm việc theo cặp

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi SGK trang 28:

+ *Em đã tham gia hoạt động nào trong Ngày hội Đọc sách?*

+ *Em thích hoạt động nào? Vì sao?*

Hoạt động 4: Trò chơi “Lựa chọn hoạt động của học sinh cho phù hợp với từng sự kiện”

- GV tổ chức cho HS chơi theo nhóm. Các nhóm lựa chọn và viết đáp án ra bảng con. Nhóm nào làm xong trước và đúng là nhóm thắng cuộc.

- GV yêu cầu một số HS trả lời câu hỏi trong SGK:

+ *Nhận xét về sự tham gia của các bạn trong sự kiện: Vui tết Trung thu, Hội khỏe Phù Đổng, Ngày hội đọc sách.*

+ *Em đã tham gia hoạt động nào trong các sự kiện trên? Em cảm thấy như thế nào khi tham gia hoạt động đó?*

3. Vận dụng: Chia sẻ nội dung bài học với người thân
Điều chỉnh sau tiết dạy

- Báo cáo trước lớp.

-HS chơi trò chơi

Buổi chiều

Tiết 1

Tiếng việt

NGHE – VIẾT: CÁI TRỐNG TRƯỜNG EM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

2. Luyện tập:

*** Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.

- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.

- GV hỏi:

+ Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?

+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?

- HS lắng nghe.

- 2-3 HS đọc.

- 2-3 HS chia sẻ.

- HS luyện viết bảng con.

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.

- GV đọc cho HS nghe viết.

- YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.

- Gọi HS đọc YC bài 2, 3.

- HDHS hoàn thiện vào VBT/ tr.26.

- GV chữa bài, nhận xét.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?

- GV nhận xét giờ học.

Điều chỉnh sau tiết dạy

- HS nghe viết vào vở ô li.

- HS đổi chép theo cặp.

- 1-2 HS đọc.

- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.

- HS chia sẻ.

Tiết 4

Tiếng việt

TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT, ĐẶC ĐIỂM. CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, đặc điểm.

- Đặt được câu nêu đặc điểm của đồ vật ở trường, lớp.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ đặc điểm

- Rèn kĩ năng đặt câu nêu đặc điểm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

2. Luyện tập:

* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ sự vật.

Bài 1:

- YC HS quan sát tranh, nêu:

+ Tên các đồ vật.

- YC HS làm bài vào VBT/ tr.26, 27.

- GV chữa bài, nhận xét.

* Hoạt động 2: Tìm từ ngữ chỉ đặc điểm.

Bài 2:

- GV gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- YC HS quan sát tranh, nêu:

+ Từ chỉ đặc điểm.

- YC HS làm bài vào VBT/ tr.27.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- 3-4 HS nêu.

+ Tên đồ vật: đồng hồ, bút chì, tẩy

- HS thực hiện làm bài cá nhân.

- HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.

- HS chia sẻ câu trả lời.

+ Từ chỉ đặc điểm:

a) chậm, khoan thai, dài, nhanh.

b) dài.

c) nhỏ, dẻo.

- HS làm bài.

*** Hoạt động 2: Viết câu nêu đặc điểm của đồ vật ở trường, lớp.**

Bài 3:

- Gọi HS đọc YC.
- Bài YC làm gì?
- Gọi HS suy nghĩ đặt câu của mình.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét giờ học.

- HS đọc.

Điều chỉnh sau tiết dạy

Tiết 3

Hoạt động trải nghiệm

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

- EM VUI VẺ, THÂN THIỆN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Nhận diện hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân.
- Phát huy cảm xúc tích cực, thân thiện, vui vẻ với mọi người xung quanh.
- Nhận diện được những việc làm thể hiện tình bạn và nói lời giao tiếp phù hợp với bạn.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
- **Năng lực riêng:**
 - Nhận diện được cảm xúc vui vẻ và khuôn mặt thể hiện cảm xúc vui vẻ.
 - Thực hiện ứng xử phù hợp trong một số tình huống.

3. Phẩm chất: Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

+Phương pháp dạy học: Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Khi em cười, em biểu hiện cảm xúc trên khuôn mặt như thế nào (ánh mắt, miệng,...)?
- GV tổng hợp lại và dẫn dắt vào bài: Hoạt động giáo dục theo chủ đề - Em vui vẻ, thân thiện.

- HS trả lời.

II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Cùng chơi “Vẽ khuôn mặt cười”

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

a. Mục tiêu: Giúp HS nhận diện được cảm xúc vui vẻ và khuôn mặt thể hiện cảm xúc vui vẻ.

b. Cách tiến hành:

- GV chia lớp thành các đội chơi.
- GV phổ biến luật chơi:
 - + Mỗi đội sẽ đứng thành các hàng dọc.
 - + GV bấm đồng hồ đếm ngược trong 5 phút.
 - + Lần lượt từng HS lên cầm bút và chỉ được vẽ một nét bút (không được nhấc bút lên) trên giá vẽ (hoặc giấy A0).
 - + Sau khi vẽ xong, HS chạy về hàng và chạm tay để bạn tiếp theo lên rồi đứng xuống cuối hàng. Tiếp tục như vậy cho đến khi hết 5 phút.
 - + Đội nào hoàn thành và thể hiện bức vẽ ấn tượng nhất sẽ là đội thắng cuộc.
- Các nhóm HS tham gia chơi trò chơi
- GV tổ chức cho các nhóm quan sát sản phẩm của cả lớp và bình chọn đội thắng cuộc.
- GV gợi ý để HS chia sẻ thêm về ý nghĩa học được từ trò chơi. Ví dụ: *Em cảm thấy thế nào khi tham gia trò chơi này? Em có thường xuyên thể hiện khuôn mặt vui vẻ với các bạn hay không? Việc thể hiện cảm xúc vui vẻ sẽ mang lại lợi ích gì?*

c. Kết luận: Một số biểu hiện của cảm xúc như: mỉm cười, tay chân vùng lên hứng khởi, hát nghêu ngao, làm thơ,... chính là đang thể hiện cảm xúc vui vẻ, mang lại sự vui tươi, thoải mái cho bản thân và mọi người xung quanh.

Hoạt động 2: Ứng xử thân thiện với bạn bè

a. Mục tiêu:

- Nhận diện và thể hiện cảm xúc vui vẻ, thân thiện với các bạn.
- Thực hiện ứng xử phù hợp với bạn bè trong một số tình huống cụ thể.

b. Cách tiến hành:

(1) Làm việc nhóm:

- GV phổ biến nhiệm vụ thảo luận nhóm: Quan sát nhân vật trong mỗi tình huống và trả lời câu hỏi:
 - + Điều gì xảy ra với nhân vật trong mỗi tình huống?
 - + Các bạn trong tình huống đó đã ứng xử như thế nào?
 - + Nếu em là bạn trong tình huống thì em sẽ làm gì? Vì sao?
- GV yêu cầu các nhóm đóng vai thể hiện cách ứng xử của nhóm mình.

- HS chia thành các đội.
- HS nghe phổ biến luật chơi.

- HS chơi trò chơi.
- HS quan sát sản phẩm và bình chọn đội thắng cuộc.

- HS quan sát hình, nhân vật và đọc từng tình huống, trả lời câu hỏi.
- Điều xảy ra với nhân vật trong mỗi tình huống: Hoa không muốn chụp ảnh với các bạn khi đi tham quan; Nam mới chuyển đến lớp nên ngại ngùng, không nói chuyện với các bạn; lớp tổ chức sinh nhật cho các bạn tháng 10.
- Nếu em là bạn trong tình huống đó em sẽ: chụp ảnh cùng các bạn khi đi tham quan, chủ động trò chuyện

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

(2) Làm việc cả lớp

- GV yêu cầu các nhóm HS thực hiện đóng vai trước lớp.

- GV hướng dẫn HS chia sẻ suy nghĩ và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia hoạt động đóng vai:

+ Em đã từng gặp tình huống đó chưa?

+ Em cảm thấy thế nào khi cùng bạn tham gia đóng vai tình huống đó?

+ Chụp ảnh chung cùng bạn, nói chuyện với các bạn mới, cùng chúc mừng và tổ chức sinh nhật cho bạn thể hiện điều gì?

c. Kết luận: Việc thể hiện hành động thân thiện, vui vẻ với bạn bè, mọi người xung quanh sẽ mang lại những cảm xúc tích cực cho bản thân em và mọi người, em sẽ được nhiều người yêu quý.

giới thiệu về bản thân với các bạn, chúc mừng sinh nhật các bạn tháng 10.

- HS chia sẻ suy nghĩ: Chụp ảnh chung cùng bạn, nói chuyện với các bạn mới, cùng chúc mừng và tổ chức sinh nhật cho bạn thể hiện sự thân thiện, vui vẻ, hòa đồng, đoàn kết.

Thứ Năm ngày 13 tháng 10 năm 2022

Buổi sáng

Tiết 1

Thể dục

GIÁO VIÊN CHUYÊN DẠY

Tiết 2

Tiếng việt

LẬP DANH SÁCH HỌC SINH (TỔ)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Lập được danh sách tổ em đăng kí tham gia câu lạc bộ của trường.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu bản thân.

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

2. Dạy bài mới:

*** Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.**

Bài 1:

- GV gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- YC HS quan sát danh sách, hỏi:

+ Tổ 1 lớp 2A có bao nhiêu HS?

- 1-2 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- 2-3 HS trả lời:

+ Tổ 1 lớp 2A có 8 HS.

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

- + Có mấy bạn đăng kí tham quan Lăng Bác?
- + Có mấy bạn đăng kí tham Bảo tàng Dân tộc học?
- HDHS nói và đáp khi giới thiệu danh sách học sinh tổ 1 lớp 2A đăng kí đi tham quan.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS lên thực hiện.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2:

- GV gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV đưa ra danh sách mẫu, đọc cho HS nghe.
- YC HS thực hành viết vào VBT tr.27.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi HS đọc bài làm của mình.
- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét giờ học.

Điều chỉnh sau tiết dạy

- + Có 4 bạn đăng kí tham quan Lăng Bác.
- + Có 4 bạn đăng kí tham Bảo tàng Dân tộc học.
- HS thực hiện nói theo cặp.
- 2-3 cặp thực hiện.

- 1-2 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS lắng nghe, hình dung cách viết.
- HS làm bài.
- HS chia sẻ bài.
- HS chia sẻ.

Tiết 2

Toán

TIẾT 29: LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Biết tính nhẩm phép trừ qua 10 trong phạm vi 20.
- Thực hiện được các phép trừ dạng 14,15 trừ đi một số.
- Trình bày được các bài toán có lời giải.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

2. Luyện tập:

Bài 1:

- GV yêu cầu HS làm 1 phép tính trước.
- GV yêu cầu cả lớp làm bài.

Bài 2:

- HS làm việc theo cặp
- HS làm bài

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

- GV yêu cầu HS làm bài.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 3:

- GV yêu cầu HS nêu cách làm.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 4:

- + Tìm những máy bay có kết quả bằng 7?
- + Tìm những máy bay có kết quả bằng 9?
- GV yêu cầu HS làm bài và chữa bài.

Bài 5:

- Gọi HS đọc YC bài.
- GV yêu cầu HS tóm tắt bài toán.
- GV yêu cầu HS trình bày vào vở ô li. HS khác lên bảng trình bày. HS kiểm tra chéo vở cho nhau.

3. Vận dụng:

- Nhận xét giờ học.

Điều chỉnh sau tiết dạy

- HS làm việc theo nhóm 4

- HS đọc nối tiếp kết quả.
- HS trả lời bài theo cặp đôi, một HS đọc phép tính, một bạn nói kết quả.

- HS làm bài và đổi chéo vở cho nhau.

- HS làm bài vào vở

Điều chỉnh sau tiết dạy

Tiết 4

Tiếng Anh GIÁO VIÊN CHUYÊN DẠY

Buổi chiều

Tiết 1+2

Âm nhạc*+Kĩ năng sống GIÁO VIÊN CHUYÊN DẠY

Tiết 3

Đạo đức

BÀI 5: QUÝ TRỌNG THỜI GIAN (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian.
- Nêu được vì sao phải quý trọng thời gian.
- Thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lý.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.
- Hình thành phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Kiểm tra: - Nêu tên 1 bạn có hoàn cảnh khó khăn? Em có thể làm được những việc gì để giúp đỡ bạn? - Nhận xét, tuyên dương HS.	- 2-3 HS nêu.
2. Dạy bài mới:	
2.1. Khởi động: - Tổ chức cho hs nghe/ đọc bài thơ: “ Đồng hồ quả lắc” - Trong bài thơ, đồng hồ nhắc chúng ta điều gì? - Nhận xét, dẫn dắt vào bài.	- HS thực hiện. - HS chia sẻ.
2.2. Khám phá: *Hoạt động 1: Tìm hiểu ý nghĩa của việc quý trọng thời gian. - GV cho hs quan sát tranh sgk tr.24. Thảo luận nhóm 4. Đọc lời chú thích trong mỗi tranh. - GV kể chuyện “ Bức tranh dở dang”. - Mời hs vừa chỉ tranh, vừa kể tóm tắt nội dung câu chuyện. - GV hỏi : Vì sao Lan kịp hoàn thành bức tranh còn Hà bỏ dở cơ hội tham gia cuộc thi ? - Theo em, vì sao cần quý trọng thời gian ? -GV chốt : Khi đã làm việc gì, chúng ta cần đề ra kế hoạch, dành thời gian, tập chung vào công việc không nên mãi chơi như bạn Hà trong câu chuyện. Quý trọng thời gian giúp chúng ta hoàn thành công việc với kết quả tốt nhất.	- HS thảo luận nhóm 4. - HS lắng nghe - 2-3 HS kể chuyện. - 2-3 HS trả lời.
*Hoạt động 2: Tìm hiểu biểu hiện của việc quý trọng thời gian. - GV chia nhóm 4. Giao nhiệm vụ cho các nhóm QS tranh sgk tr.25 và trả lời câu hỏi : + Em có nhận xét gì về việc sử dụng thời gian của các bạn trong tranh ? - Tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp. + Theo em thế nào là biết quý trọng thời gian ? - GV nhận xét, tuyên dương. - GV chốt: Qua trọng thời gian là biết sử dụng thời gian một cách tiết kiệm và hợp lí như: thực hiện các công việc hàng ngày theo thời gian biểu ; phần đầu thực hiện đúng mục tiêu và kế hoạch đề ra ; giờ nào việc đấy...	- HS lắng nghe. - HS thảo luận nhóm 4. - HS chia sẻ. - HS lắng nghe.
3. Vận dụng - Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.	

Thứ Sáu ngày 14 tháng 10 năm 2022

Buổi sáng

Tiết 1

Âm nhạc

GIÁO VIÊN CHUYÊN DẠY

Tiết 2

Toán

TIẾT 30: LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết tính nhẩm phép trừ qua 10 trong phạm vi 20.
- Thực hiện được các phép trừ dạng 16, 17, 18 trừ đi một số.
- Trình bày được các bài toán có lời giải.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động: 5'

- Cho HS chơi trò chơi “Truyền điện”: Nêu các phép tính trừ qua 10 trong phạm vi 20.

- HS tham gia trò chơi
- HS lắng nghe

2. Luyện tập: 20'

Bài 1: Tính nhẩm

- GV yêu cầu HS nối tiếp nêu miệng kết quả các phép tính

- HS thực hiện

Bài 2:

- GV yêu cầu HS làm bài → chữa bài
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- HS làm bài, đọc nối tiếp kết quả.

Bài 3:

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi tìm cách làm → trình bày trước lớp:
- Tìm cánh điều ghi phép trừ có hiệu lớn nhất?
- Tìm cánh điều ghi phép trừ có hiệu bé nhất?

- HS thảo luận, trình bày.

Bài 4:

- GV yêu cầu HS trình bày vào vở
- Gọi 1 HS chữa bài

- HS làm bài
- HS chữa bài, nhận xét

Bài 5:

- Y.c HS làm bài cá nhân

3. Vận dụng: 5'

- Hôm nay em học bài gì?
- Nhận xét giờ học.

- HS làm bài và đổi chéo vở cho nhau.
- HS chia sẻ

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 3

**Tiếng việt
ĐỌC MỞ RỘNG**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Tự nêu tên bài thơ, câu chuyện, bài báo về thầy cô mình và nêu những câu thơ, câu văn yêu thích trong bài.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu bản thân.

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

II. ĐỊA ĐIỂM:

Phòng Thư viện nhà trường

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

*** Hoạt động 2: Đọc mở rộng.**

- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.

- Tổ chức cho HS tìm tên bài thơ, câu chuyện, bài báo về thầy cô mình có trong Thư viện nhà trường

- Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, bài báo về thầy cô mình.

- Tổ chức thi đọc một số câu thơ, câu văn hay.

- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em đọc được những bài thơ, câu chuyện nào về thầy cô?

- GV nhận xét giờ học.

Điều chỉnh sau tiết dạy

- 1-2 HS đọc.

- HS tìm tên bài thơ, câu chuyện, bài báo về thầy cô mình.

- HS chia sẻ theo nhóm 4.

- HS thực hiện.

- HS chia sẻ.

Tiết 4

**Mĩ thuật
GIÁO VIÊN CHUYÊN DẠY**

Buổi chiều

Tiết 1

**Toán*
LUYỆN TẬP CHUNG**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết tính nhẩm phép trừ qua 10 trong phạm vi 20.

- Thực hiện được các phép trừ dạng 11,12,13 trừ đi một số.

- Trình bày được các bài toán có lời giải.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. CHUẨN BỊ:

Hệ thống bài tập

Bài 1: Tính

$11-2=$	$12-4=$	$13-5=$
$11-5=$	$12-6=$	$13-9=$
$11-9=$	$12-8=$	$13-7=$

Bài 2: >, <, =

$11 - 8 \dots 12 - 6$	$13 - 6 \dots 12 - 8$	$11 - 3 \dots 12 - 4$
-----------------------	-----------------------	-----------------------

Bài 3: Một hộp bánh có 12 cái bánh, Mai lấy ra 6 cái để biếu bà. Hỏi hộp bánh còn lại bao nhiêu cái bánh?

Bài 4: Tìm hiệu của số tròn chục lớn nhất có 2 chữ số với số lớn nhất có 1 chữ số.

1. Khởi động: Cả lớp hát tập thể

2. Luyện tập:

+HS tự hoàn thành các bài tập trong thời gian 15' rồi chia sẻ với bạn cùng bàn

+ Tổ chức chữa bài

Bài 1: Bạn Lớp phó học tập tổ chức trò chơi Truyền điện

Bài 2: Tổ chức trò chơi: Ai nhanh nhất
3 bạn lên bảng trình bày. Bạn nào nhanh, đúng sẽ chiến thắng

Bài 3:

- GV yêu cầu 2 HS phân tích bài toán, tóm tắt bài toán.

- HS báo cáo trên bảng nhóm đã trình bày.

Bài 4: 1 HS báo cáo nội dung bài làm, cả lớp nhận xét và tìm ra cách giải.

3. Vận dụng:

- Nhận xét giờ học.

+HS tự hoàn thành các bài tập trong thời gian 15' rồi chia sẻ với bạn cùng bàn

- HS chơi trò chơi Truyền điện

-HS chơi trò chơi Ai nhanh nhất

-HS hoạt động theo cặp và cá nhân

- HS thực hiện

-HS báo cáo

- HS lắng nghe.

Điều chỉnh sau tiết dạy

Tiết 2

Tiếng Việt*

LUYỆN VIẾT THỜI GIAN BIỂU

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kỹ năng:

- Viết được thời gian biểu của bản thân.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

- Phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc kể về hoạt động hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 2'

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài

- HS lắng nghe

2. Luyện tập- thực hành 30'

- Gọi HS đọc YC bài

- GV HD HS và phân tích cách trình bày.

- HS thực hiện, chia sẻ

- HS làm việc cá nhân viết bài

- HS chia sẻ bài viết

- GV nhận xét, tuyên dương

- HS chia sẻ

3. Vận dụng 3'

- Em cần sử dụng thời gian biểu như thế nào?

- Về nhà em hãy đọc lại thời gian biểu cho người thân nghe nhé.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Tiết 3

Hoạt động trải nghiệm

SINH HOẠT LỚP – VẼ TRANH KHUÔN MẶT VUI VẺ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Nhận xét, đánh giá nề nếp của tuần 5. Đề xuất phương hướng của tuần sau

- Giúp HS nhận diện và thể hiện hình ảnh vui vẻ, thân thiện của bản thân.

2. Năng lực

+**Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

+**Năng lực riêng:** Nhớ lại được những lúc bản thân cảm thấy vui vẻ và vẽ lại những lúc đó.

3. Phẩm chất: Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Đối với HS: Giấy, bút, bút màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động: 5'

- GV mở nhạc cho HS hát và vận động theo bài hát.

2. Nhận xét, đánh giá tuần 6: 9-10'

- Các tổ trưởng báo cáo, nhận xét thành viên trong tổ.

- Lớp trưởng nhận xét chung.

- GV nhận xét:

+ Ưu điểm:

-HS ngoan, thực hiện tốt các quy định của nhà trường, Đội và của lớp quy định.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG DIỆU - LỚP 2A - BÙI THỊ KIỀU THÚY

-Đi học đều, đúng giờ, trong lớp hăng hái chia sẻ với bạn bè.

+ Tồn tại:

-Còn em đọc bé, chưa trôi chảy, chữ viết ẩu

- GV nhấn mạnh việc cùng nhau đoàn kết để thực hiện tốt hơn trong các tuần tiếp theo.

3. Phương hướng tuần 7: 5'

- Tích cực học tốt để có kết quả cao tặng bà, tặng mẹ, tặng cô nhân ngày 20/10.

3. Hoạt động: Vẽ tranh khuôn mặt vui vẻ.

- GV nêu yêu cầu vẽ tranh:

+ Nhớ lại những lúc em cảm thấy vui vẻ: khi đi chơi cùng bạn, khi được hát, khi làm được một việc tốt, khi đi chơi cùng gia đình, khi cùng gia đình làm việc nhà, ...

+ Vẽ lại hình ảnh của bản thân trong những lúc vui vẻ đó (chú ý thể hiện nét mặt, điệu bộ, cử chỉ của mình khi vẽ).

- GV yêu cầu HS thực hành vẽ tranh.

- GV tổ chức cho HS treo các bức tranh vẽ của mình xung quanh lớp học. Cả lớp đi quan sát và bình chọn những bức tranh mà em yêu thích nhất.

- GV mời một số HS lên giới thiệu bức vẽ của mình, HS chia sẻ: Hình ảnh này của em xuất hiện trong tình huống nào? Có điều gì em chưa thể hiện được trong bức tranh không?

- GV khen ngợi và nhấn mạnh: Thân thiện với mọi người xung quanh, luôn vui vẻ là những cảm xúc tích cực giúp em sống khỏe mạnh, lạc quan và được nhiều người yêu quý.

3. Vận dụng: Chia sẻ bức tranh vẽ với người thân

- HS thực hiện bài vẽ.

- HS treo các bức tranh.

- HS giới thiệu bài vẽ của mình.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

Nhận xét của người kiểm tra
Duyệt sử dụng lên lớp

Ngày 07/10/2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Bùi Quý Hữu